

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

Số: 01/BCQT-HDTV. BVF- 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Năm 2021)

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: **CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ BẢO VIỆT**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Điện thoại: 024 39289589 Fax: 024 39289590
Email: baovietfund@baoviet.com.vn
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Mô hình quản trị công ty: Hội đồng Thành viên, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Thực hiện bởi kiểm toán nội bộ là thành viên độc lập do chủ sở hữu bổ nhiệm.

I. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

1. Thông tin về thành viên Hội đồng thành viên (HĐTV)

Stt	Thành viên HĐTV	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐTV	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Ngọc Sơn	Chủ tịch Hội đồng Thành viên	19/07/2018	
2	Ông Nguyễn Đình An	Thành viên Hội đồng Thành viên	Bổ nhiệm lần đầu 18/1/2017, tái bổ nhiệm 18/01/2022	
3	Ông Nguyễn Xuân Việt	Thành viên Hội đồng Thành viên	19/07/2018	
4	Ông Nguyễn Thừa Nhật	Thành viên Hội đồng Thành viên	02/12/2021	

2. Các cuộc họp

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Ngọc Sơn	3	100%	
2	Ông Nguyễn Đình An	3	100%	
3	Ông Nguyễn Xuân Việt	3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- HĐQT thông qua và chỉ đạo các nội dung do Ban Giám đốc Công ty báo cáo:
 - + Các vấn đề liên quan đến thực hiện nghị quyết của HĐQT tại các cuộc họp trước
 - + Báo cáo các rủi ro và sự vụ đang xử lý
 - + Báo cáo kết quả kinh doanh kỳ gần nhất của Công ty và các Quỹ so với Kế hoạch được duyệt
 - + Kế hoạch triển khai công việc trọng tâm quý tới và các chỉ đạo bổ sung của HĐQT

4. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:** Hội đồng quản lý rủi ro, cơ quan giúp việc của HĐQT thực hiện hoạt động quản trị rủi ro ở cấp cao nhất công ty. Hội đồng QLRR thực hiện họp hàng quý để trao đổi, đánh giá các rủi ro hiện hữu của Công ty, các giải pháp nhằm hạn chế rủi ro.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng thành viên

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/NQ-BVF-HĐTV.2021	12/01/2021	Tạm giao Kế hoạch kinh doanh 2021 cho công ty QLQ	100%
2.	02/NQ-BVF-HĐTV.2021	29/01/2021	Kế hoạch tiền lương năm 2021	100%
3.	03/NQ-BVF-HĐTV.2021	18/03/2021	Phiên họp HĐQT Công ty QLQ Bảo Việt ngày 18/03/2021	100%
4.	04/NQ-BVF-HĐTV.2021	06/07/2021	Bổ nhiệm lại TGD Công ty	100%
5.	05/NQ-BVF-HĐTV.2021	09/07/2021	Phiên họp HĐQT Công ty QLQ Bảo Việt ngày 09/07/2021	100%
6.	06/NQ-BVF-HĐTV.2021	14/07/2021	Giao Kế hoạch kinh doanh chính thức cho Công ty	100%
7.	07/NQ-BVF-HĐTV.2021	26/07/2021	Giao kế hoạch lao động tiền lương năm 2021	100%
8.	08/NQ-BVF-HĐTV.2021	17/08/2021	Phê duyệt các giao dịch phải được chấp thuận của HĐQT	100%

9.	09/NQ-BVF-HĐTV.2021	14/10/2021	Phiên họp HĐQT Công ty QLQ Bảo Việt ngày 14/10/2021	100%
10.	10/NQ-BVF-HĐTV.2021	25/10/2021	Phê duyệt chuyển trụ sở Công ty	100%
11.	11/NQ-BVF-HĐTV.2021	31/12/2021	Tạm giao Kế hoạch kinh doanh năm 2022 cho Công ty QLQ Bảo Việt	100%
12.	01/QĐ-BVF-HĐTV.2021	07/04/2021	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Hoạt động	100%
13.	02/QĐ-BVF-HĐTV.2021	07/04/2021	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Hoạt động	100%
14.	03/QĐ-BVF-HĐTV.2021	25/06/2021	Phê duyệt Hợp đồng ủy thác đầu tư năm 2021 giữa BVF và BHBV	100%
15.	04/QĐ-BVF-HĐTV.2021	30/06/2021	Phê duyệt Hợp đồng ủy thác đầu tư năm 2021 giữa BVF và BVNT	100%
16.	05/QĐ-BVF-HĐTV.2021	14/07/2021	Ban hành chính sách quản lý rủi ro năm 2021	100%
17.	06/QĐ-BVF-HĐTV.2021	23/07/2021	Quy hoạch Kế toán trưởng giai đoạn 2021 – 2026	100%
18.	07/QĐ-BVF-HĐTV.2021	17/08/2021	Sửa đổi 1 phần của Phụ lục G liên quan đến mẫu Hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng TMCP Bảo Việt	100%
19.	08/QĐ-BVF-HĐTV.2021	17/09/2021	Bổ nhiệm kế toán trưởng	100%
20.	01/TB-BVF-HĐTV.2021	12/01/2021	Tạm giao Kế hoạch kinh doanh 2021	100%
21.	02/TB-BVF-HĐTV.2021	25/02/2021	Phê duyệt bổ sung giao dịch với người có liên quan	100%
22.	03/TB-BVF-HĐTV.2021	15/03/2021	Phê duyệt quỹ lương 2020	100%
23.	04/TB-BVF-HĐTV.2021	29/03/2021	Phê duyệt bổ sung giao dịch với người có liên quan	100%
24.	05/TB-BVF-HĐTV.2021	21/05/2021	Phê duyệt giao phụ trách các khối nghiệp vụ	100%
25.	06/TB-BVF-HĐTV.2021	26/05/2021	Phê duyệt hợp đồng kiểm toán BCTC các năm 2021, 2022, 2023	100%
26.	07/TB-BVF-HĐTV.2021	08/12/2021	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại thành viên Hội đồng thành viên BVF	100%
27.	08/TB-BVF-HĐTV.2021	24/12/2021	Phê duyệt bổ sung giao dịch với người có liên quan	100%
28.	09/TB-BVF-HĐTV.2021	30/12/2021	Thực hiện sửa đổi điều lệ Công ty mục trụ sở chính	100%

II. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Phan Đăng Thành	Kiểm soát viên	22/01/2021	Thạc sĩ ngành khoa học Quản trị Kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS: không có do Công ty chỉ có 1 kiểm soát viên chuyên trách

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1	Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cân trọng của Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc các đơn vị trong việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu của Tập đoàn, trong quản lý, điều hành kinh doanh của Công ty Con, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">- Việc triển khai thực hiện Điều lệ của công ty;- Việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch sử dụng vốn chủ sở hữu hàng năm của công ty;- Việc bảo toàn và phát triển vốn của công ty;- Việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của công ty theo quy định của pháp luật;- Các nội dung khác do Tập đoàn quy định.	Xuyên suốt năm
2	Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và các báo cáo khác của Công ty con; trình tập đoàn báo cáo thẩm định	Thời hạn theo quy định tại Quy chế Kiểm soát viên
3	Xem xét quyết định đối với Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty con với những người có liên quan	Theo quy định tại Khoản 4 Điều 5 của Quy chế Kiểm soát viên

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1	Lập và gửi Tập đoàn các báo cáo Quý, năm theo quy định trong Quy chế Kiểm soát viên	Thời hạn theo quy định tại Quy chế Kiểm soát viên
2	Lập và báo cáo Tập đoàn Kế hoạch công tác của năm kế tiếp	Thời hạn theo quy định tại Quy chế Kiểm soát viên
3	Kiến nghị Tập đoàn các giải pháp sửa đổi, bổ sung, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Công ty Con.	Khi cần thiết
4	Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ của công ty, các quy chế nội bộ của Tập đoàn và theo yêu cầu, quyết định của Tập đoàn Bảo Việt.	Theo thời điểm phát sinh

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không

III. BAN ĐIỀU HÀNH

Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
Ông Nguyễn Đình An	08/01/1981	Thạc sĩ ngành Tài chính	Bổ nhiệm lần đầu 24/07/2018 tái bổ nhiệm ngày 6/07/2021

IV. KÊ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Đặng Chí Nghĩa	09/09/1975	Thạc sĩ ngành Tài chính	Bổ nhiệm lần đầu 19/9/2016, tái bổ nhiệm ngày 19/09/2021

V. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Khóa đào tạo về Quản trị Công ty do Ủy ban chứng khoán Nhà nước tổ chức (năm 2021 tạm hoãn do vấn đề covid).
- Khóa đào tạo Thành viên Hội đồng Quản trị do Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam tổ chức.

VI. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt	45/GP/KDBH ngày 23/11/2007 do Bộ Tài chính cấp	7 Lý Thường Kiệt, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội				Công ty con cùng Tập đoàn

Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ	46/GP/KDBH ngày 23/11/2007 do Bộ Tài chính cấp	Tầng 37, Keangnam Ha Noi Landmark Tower, Đường Phạm Hùng, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội				Công ty con cùng Tập đoàn
Tập đoàn Bảo Việt	0100111761 ngày 15/10/2007	Số 8, Lê Thái Tổ, P. Hàng Trống, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội				Công ty mẹ
Ngân hàng TMCP Bảo Việt	328/GP-NHNN ngày 11/12/2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tầng 5, Tòa nhà Corner Stone, số 16 Phan Chu Trinh, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội				Công ty liên kết của Tập đoàn Bảo Việt – Công ty mẹ của BVF
Công ty Cổ phần chứng khoán Bảo Việt	36/GPHĐKD cấp ngày 02/08/2017 bởi UBCKNN	Tầng 1,4 và 7 tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, P. Hàng Trống, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội				Công ty con cùng Tập đoàn
Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt	0103193730 cấp ngày 04/01/2019 bởi Sở kế hoạch và đầu tư	71 Ngô Sỹ Liên, P. Văn Miếu, Q. Đống Đa, Hà Nội				Công ty con cùng Tập đoàn
Công ty TNHH Bảo hiểm Tokio Marine	65GP/KDBH cấp ngày 01/7/2013 bởi Bộ Tài chính	P.601, Tầng 6, Tòa nhà Mặt trời Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội				Công ty liên doanh có vốn của Công ty mẹ
Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (VNR)	28/GP/KDBH ngày 15/11/2004 do Bộ Tài chính cấp	141 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội				Tổng giám đốc công ty Quản lý quỹ đồng thời là thành viên HĐQT và đại diện phần vốn góp của Công ty mẹ tại VNR
Ngân hàng TMCP Bảo Việt	Công ty liên kết của Tập đoàn Bảo Việt – Công ty mẹ của BVF	328/GP-NHNN ngày 11/12/2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam				Tổng giám đốc công ty Quản lý quỹ đồng thời là thành viên HĐQT và đại diện phần vốn góp của Công ty mẹ tại BVF

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với chủ sở hữu, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định ... thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tập đoàn Bảo Việt	Công ty mẹ	0100111761 ngày 15/10/2007	số 8 Lê Thái Tô, Hoàn Kiếm, Hà Nội			30.435.000.000	Lợi nhuận đã chuyển về
							(4.000.000.000)	Chi phí đóng góp An sinh xã hội
							(1.817.762.480)	Chi phí CNTT
2	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Năng Động Bảo Việt	Quỹ do Công ty đang quản lý	08/GCN-UBCK cấp ngày 08/01/2014 bởi UBCKNN	Tầng 5, số 8 Lê Thái Tô, Hoàn Kiếm, Hà Nội			1.212.398.699	Doanh thu phí quản lý
3	Quỹ Đầu tư Giá trị Bảo Việt	Quỹ do Công ty đang quản lý	223/TB-UBCK cấp ngày 20/10/2015 bởi UBCKNN	Tầng 5, số 8 Lê Thái Tô, Hoàn Kiếm, Hà Nội			1.453.767.266	Doanh thu phí quản lý
4	Quỹ Đầu tư Trái phiếu Bảo Việt	Quỹ do Công ty đang quản lý	20/GCN-UBCK cấp ngày 20/04/2016 bởi UBCKNN	Tầng 5, số 8 Lê Thái Tô, Hoàn Kiếm, Hà Nội			914.260.349	Doanh thu phí quản lý
5	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Triển vọng Bảo Việt	Quỹ do Công ty đang quản lý	24/GCN-UBCK cấp ngày 29/12/2016 bởi UBCKNN	Tầng 5, số 8 Lê Thái Tô, Hoàn Kiếm, Hà Nội			2.385.375.472	Doanh thu phí quản lý
6	Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt	Công ty con cùng Tập đoàn	0103193730 cấp ngày 04/01/2019 bởi Sở kế hoạch và đầu tư	71 Ngô Sỹ Liên, Đống Đa, Hà Nội			(594.278.307)	Chi phí tiền thuê nhà
							(23.129.745)	Chi phí tiền điện, tiền gửi xe
							(98.868.000)	Chi phí quản lý tòa nhà
7	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt	Công ty con cùng Tập đoàn	45/GP/KDBH ngày 23/11/2007 do Bộ Tài chính cấp	7 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội			6.065.089.195	Doanh thu phí quản lý & phí quản lý từ hiệu quả danh mục

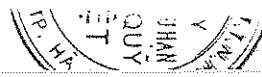
							(424.096.200)	Phí bảo hiểm sức khỏe toàn diện
							(142.845.300)	Phí bảo hiểm K-care
							(310.443.750)	Bảo hiểm thân nhân cán bộ
							(48.071.561)	Bảo hiểm ô tô
							(866.903.975)	Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp
8	Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt	Công ty con cùng Tập đoàn	36/GPHĐKD cấp ngày 02/08/2017 bởi UBCKNN	Tầng 1,4 và 7, số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội			(7.247.280)	Phí lưu ký
9	Công ty TNHH Bảo hiểm Tokio Marine Việt Nam	Công ty liên doanh	65GP/KDBH cấp ngày 01/7/2013 bởi Bộ Tài chính	P.601, Tầng 6, Tòa nhà Mặt trời Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội			463.189.321	Doanh thu phí quản lý
10	Ngân hàng TMCP Bảo Việt	Công ty liên kết của Tập đoàn Bảo Việt – Công ty mẹ của BVF	328/GP-NHNN ngày 11/12/2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tầng 5, Tòa nhà Corner Stone, số 16 Phan Chu Trinh, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội			1.671.363.288	Doanh thu lãi tiền gửi

(* HẾT V và KSV phê duyệt 1 lần hàng năm cho các hoạt động thường xuyên bao gồm loại hình dịch vụ, ngân sách, mẫu hợp đồng và phê duyệt bổ sung khi phát sinh

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Nguyễn Đình An	Tổng giám đốc kiêm thành viên HĐQT	001081020710 ngày cấp 13/03/2021	16 – A1 (1601) Dự án HDI Tower - 55 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			1.837.481.549	Thu nhập (<i>lương, thưởng hiệu quả làm việc, thù lao</i>)
2	Phan Đăng Thành	Kiểm soát viên chuyên trách	001083002025 cấp ngày 30/05/2014	Park 11, Times City, 458 Minh Khai, Hoàng Mai, Hà Nội			596.663.261	
3	Phạm Ngọc Sơn	Chủ tịch HĐQT (không chuyên trách)	182316969 cấp ngày 4/7/2015	K25 Khu đấu giá Ngô Thị Nhậm, phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Hà Nội			93.333.334	
4	Nguyễn Xuân Việt	Thành viên HĐQT (không chuyên trách)	011430346 cấp ngày 25/01/2010	62D5 - Khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội			66.666.666	



4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: không có

Nơi nhận:

- Như trên,
- HĐQT (thay cho báo cáo)
- Lưu: VT, thư ký HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Phạm Ngọc Sơn